

MÔ TÍP SINH ĐẼ THẦN KỲ THỂ HIỆN QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA NHÂN LOẠI

Vương Đại Liên, Hà Hội Tiên

Học Viện Hồng Hà, Vân Nam, Trung Quốc

Tóm tắt: Mô típ sinh đẻ thần kỳ là một mô típ xuất hiện phổ biến trong hầu khắp các nền văn hóa trên thế giới. Trong những truyện có mô típ sinh đẻ thần kỳ của Trung Quốc và Việt Nam. Đầu tiên, việc sinh đẻ là một việc thần thánh, phụ nữ vì chức năng sinh đẻ được ca ngợi, được sùng bái. Nhưng theo sự phát triển của xã hội, quyền lực của người phụ nữ bị giảm dần, cuối cùng bị thay thế bởi quyền lực của chế độ phụ hệ. Những nhân vật có thật trong lịch sử vốn ra đời sau thời kỳ xuất hiện thần thoại. Họ đã là những nhân vật của chính sự quốc gia, dân tộc. Nhưng để đạt mục đích suy tôn những anh hùng, vua chúa,... dân gian đã móc nối họ với những mô típ thần thoại, khiến nguồn gốc của họ khác thường và li kỳ hơn. Quá trình thần thoại hóa lịch sử và lịch sử hóa thần thoại mang tính quy luật, thể hiện nguyện vọng đề cao nhân vật anh hùng thần thánh của dân gian.

Từ khóa: Mô típ sinh đẻ thần kỳ, Trung Quốc, Việt Nam, quá trình phát triển

Nhận bài ngày 18.8.2022; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.9.2022

Liên hệ tác giả: Vương Đại Liên; Email: vuongdailien@qq.com

1. MỞ ĐẦU

Mô típ sinh đẻ thần kỳ là một mô típ xuất hiện phổ biến trên thế giới. Trong Thánh Kinh của Thiên Chúa giáo có ghi, người cứu khổ cứu nạn Jesus, là do người thánh mẫu Mariay tiếp nhận ý chí của thượng đế mà sinh ra, bản thân thánh mẫu sau khi sinh Jesus, vẫn là trinh nữ. Trog thần thoại Hy Lạp, thần thống trị thế giới folvkuiya Attis do nữ thần Nana ăn hạnh nhân sinh ra, thần Ares do Hera gửi mùi hoa thơm sinh ra. Trong sử thi của Phần Lan “Kalevala”, anh hùng Vainamoinen là do mẹ cảm ứng gió và sóng sinh ra. Trong truyện cổ Trung Quốc, thủy tổ của Thương, Khiết là do mẹ ăn phải trứng yến sinh ra, Hậu Tắc do mẹ giẫm vào vết chân lạ sinh ra, Lư Bang thì do mẹ giao hợp với con giao long sinh ra,... Trong truyện cổ Việt Nam, Thánh Gióng do người mẹ giẫm phải vết chân lạ sinh ra, Sọ Dừa do mẹ uống nước đựng trong sọ dừa sinh ra, Trần Hà Trần Giới thì do người mẹ bị giao long cuốn sinh ra,... Mô típ sinh đẻ thần kỳ là một mô típ phổ biến, vậy mô típ sinh đẻ thần kỳ thể hiện quá trình phát triển của loài người như thế nào? Dưới đây chúng tôi sẽ phân tích chi tiết.

2. NỘI DUNG

2.1. Từ xã hội mẫu hệ đến xã hội phụ hệ

“Mẫu quyền luận” của Bachofen đưa ra các luận điểm sau: Lúc đầu loài người sống trong

tình trạng quan hệ tính giao bừa bãi, tình trạng đó làm cho việc xác định cha đẻ là không thể, nên huyết thống chỉ có thể tính theo mẫu hệ. Vì thế, những người đàn bà, với tư cách là mẹ - người duy nhất chắc chắn đã sinh ra thế hệ trẻ, đã rất được tôn kính, và theo Bachofen thì nó đạt đến mức trở thành sự thống trị của nữ giới. Việc chuyển sang chế độ hôn nhân cá thể, trong đó người đàn bà chỉ thuộc về một người đàn ông, đã bao hàm sự vi phạm những điều luật tôn giáo nguyên thủy, mà thực tế là vi phạm cái quyền cổ truyền của những người đàn ông khác đối với người đàn bà đó. Để đền tội hoặc chuộc tội, người đàn bà phải hiến thân cho nhiều người khác trong một thời kì nhất định. Có khi vì người ta chỉ xác định được người mẹ, không xác định được người bố, cộng với việc sinh con đẻ cái là việc duy trì nòi giống, ở thời nguyên thủy, phát triển dân số là một việc quan trọng, như thế đã dẫn đến một kết quả là xã hội mẫu quyền, người phụ nữ có quyền tuyệt đối trong xã hội.

Nhân tố quyết định trong lịch sử là sản xuất và tái sản xuất ra những nhân tố cần nhất cho đời sống. Một mặt là sản xuất tư liệu sinh hoạt như thức ăn, quần áo, nhà cửa và những công cụ để sản xuất những thứ đó; mặt khác là sản xuất ra chính con người, để duy trì nòi giống [7, tr. 44]. Tổ chức của xã hội loài người ở một thời đại lịch sử cụ thể và ở một quốc gia cụ thể là do hai loại sản xuất đó quy định. Nó thể hiện ở hai phương diện là trình độ phát triển của lao động và trình độ phát triển của gia đình. Lao động càng kém phát triển, lượng sản phẩm của lao động và lượng của cải trong xã hội càng bị hạn chế; thì quan hệ huyết tộc càng chi phối trật tự xã hội. Nhưng chính trong cái kết cấu xã hội dựa trên quan hệ huyết tộc đó, năng suất lao động ngày càng phát triển, vấn đề tư hữu và trao đổi, chênh lệch giàu nghèo càng rõ rệt, do đó cơ sở của mâu thuẫn giai cấp cũng ngày càng phát triển. Các yếu tố xã hội mới nỗ lực làm cho trật tự xã hội cũ thích ứng với điều kiện mới, đến khi giữa chúng không thể có sự thích ứng nữa sẽ dẫn đến một cuộc cách mạng triệt để. Xã hội cũ, dựa trên quan hệ huyết tộc, đã tan vỡ trong cuộc đấu tranh giữa các giai cấp mới hình thành. Một xã hội mới sẽ thay thế nó, trong đó mâu thuẫn giai cấp và đấu tranh giai cấp chính là cái làm nên nội dung chính của toàn bộ lịch sử. Mô típ sinh đẻ thần kỳ thể hiện sự phát triển từ chế độ tạp hôn lên chế độ hôn nhân cá thể, từ chế độ mẫu quyền đến chế độ phụ quyền.

Trong mô típ sinh đẻ thần kỳ của Trung Quốc và Việt Nam. Đầu tiên, việc sinh đẻ là một việc thần thánh, phụ nữ vì chức năng sinh đẻ được ca ngợi, được sùng bái. Người ta ca ngợi phụ nữ, nâng cao địa vị của phụ nữ. Chính vì thế, các thần ngày xưa phần lớn là nữ. Nữ Oa là người nhào nặn đất tạo người, là người mẹ đầu tiên của người Trung Quốc. Ở các dân tộc khác, thủy tổ cũng thường là nữ thủy tổ như dân tộc Choang là Mẫu Lục Giáp, dân tộc H' Mông là mẹ Hồ Điệp. Ở Việt Nam có bà Riada của dân tộc Xơ Đăng, bà Kon keh của dân tộc Ba Na,... Thần mặt trời, thần mặt trăng cổ xưa cũng đều là nữ thần. Thần không phải là một khái niệm trừu tượng mà là một nhân vật hiện thực được vũ trang hoá bằng công cụ lao động. Thần là một người giỏi về một nghề nào đó, là người thầy của con người xã hội lúc đấy, nên nữ thần chắc là một người giỏi về một nghề nào đó mới được tôn làm thần. Hai vị nữ thần Thường Hy, Hy Hòa ngoài sinh ra mặt trăng và mặt trời thì những việc khác của họ làm tương đối khó xác định. Tuy nhiên, vai trò là những nữ thần kiểm soát tiến trình của thời gian đã phản ánh những cống hiến của họ. Ở thần thoại của Trung Quốc và Việt Nam, nhiều nữ thần chỉ có tên mà không xác định được những việc họ đã từng làm như bà Si, bà Sở của người Mường, mẹ Bầu của người

Thái, 12 bà Mụ của người Kinh,... Những nữ thần này chắc chắn cũng là những người đã có công hiến cho nhân loại. Việc tên của họ còn lưu trong thần thoại là tàn dư văn hóa huy hoàng của xã hội mẫu hệ ngày xưa. Dấu vết văn hóa này hôm nay chúng ta còn có thể thấy từ chữ Hán, một số họ cổ xưa đều theo bộ “nữ”, như Cơ (姬), Khương (姜), Dao (姚), Tự (姒), Vân (妘), Doanh (嬴),...

Theo sự phát triển của xã hội, người nguyên thủy từ hái lượm chuyển sang săn bắn, sức mạnh của người đàn ông được thể hiện rõ rệt trong đời sống. Đồng thời, người nguyên thủy cũng ý thức được việc sinh đẻ là phải có sự kết hợp của hai giới, do đó dần dần quyền lực của người phụ nữ bị giảm, cuối cùng bị thay thế. Vận mệnh của Nữ Oa là như vậy. Đầu tiên Nữ Oa là một người tự tạo ra loài người, nhưng trong quá trình lưu truyền của thần thoại, Nữ Oa trở thành em gái, trở thành vợ của Phục Hy. Qua sự gia công và cải tạo của tư tưởng phụ quyền, nữ thần đã mất đi địa vị độc lập, từ nhân vật chính trở thành vai phối hợp, thân phận của họ phải có nam thần mới được xác định, là vợ, phi, thiếp, mẹ hoặc con gái của nam thần. Tiêu biểu như Thường Hy (常曦) và Hy Hòa (羲和) là vợ của Đế Tuấn, La Tổm ((嫫祖) và Mồ Mẫu (嫫母) là vợ của Hoàng Đế, Nga Hoàng (娥皇) và Nữ Anh (女英) là vợ của Thuấn, Tây Vương Mẫu là vợ của Ngọc Hoàng. Những nữ thần là con gái của nam thần như Tương Phi (湘妃) là con gái của Nghiêu, Thần Lạc Thủy Mật Phi (宓妃) là con gái của Phục Hy, Dao Cơ (瑶姬), Kinh Vệ (精卫) là con gái của Viêm Đế, Chức Nữ (织女) là con gái của Ngọc Hoàng... Trong mô típ sinh đẻ thần kỳ thì nhiều thủy tổ nam, nhiều anh hùng sinh ra bằng phương thức sinh đẻ thần kỳ, mẹ của họ vì sinh ra anh hùng mà được ca ngợi như mẹ của Phục Hy Hoa Tư, mẹ của Hoàng Đế Phú Bảo, mẹ của Thuấn Khánh Đô, mẹ của Hậu Tắc Khương Nguyên. Thậm chí, một số người mẹ của anh hùng còn không có tên rõ ràng, chỉ được xác định là mẹ của anh hùng như mẹ của Thánh Gióng, mẹ của Tản Viên Sơn Thánh... Địa vị, thân phận của người phụ nữ từ độc lập chuyển sang phải dựa vào người đàn ông mới xác định được, thể hiện tư tưởng “tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử” của Nho giáo.

Việc mất nhân cách độc lập của nữ thần đã dẫn đến công tích của nữ thần bị phủ nhận. Trong xã hội mẫu hệ, chức năng sinh đẻ và quyền phân phát sản phẩm lao động đã quyết định địa vị trung tâm của nữ quyền, đây chính là lí do khiến người phụ nữ trở thành lực lượng chính của xã hội. Chế độ hôn nhân bắt đầu xuất hiện trong thần thoại chứng minh vai trò của người đàn ông trong việc sinh đẻ đã được nhấn mạnh. Từ Nữ Oa tạo người đến Phục Hy, Nữ Oa lấy nhau tái sinh ra nhân loại đã chứng minh vai trò hỗ trợ của người đàn ông trong việc sinh đẻ. Thậm chí, khi xã hội phụ hệ thay thế xã hội mẫu hệ, còn xuất hiện truyện người đàn ông sinh con như có dị bản kể Vũ do người bố Cổn đẻ ra, cũng có thần thoại nói về người đàn ông đẻ ra người như *Truyện Đất mẹ Na Ma Á Mé* của dân tộc Hà Nhì.

Những nhân vật thủy tổ, anh hùng được ra đời bằng phương thức sinh đẻ thần kỳ, nhưng trọng tâm của việc này là để ca ngợi sự ra đời thần kỳ của những nhân vật này, càng không phải để ca ngợi người phụ nữ. Sự ra đời kì lạ là tiền đề để người anh hùng bắt đầu cuộc hành trình phi phạm của mình. Còn người phụ nữ chỉ vì sinh ra anh hùng mà được ca ngợi, chứ không phải vì bản thân người phụ nữ. Đến thời phong kiến, quyền của người phụ nữ hoàn toàn tiêu

biển, người phụ nữ chỉ ở vị trí phụ thuộc, không có tiếng nói trong gia đình. Trong mô típ sinh đẻ thần kỳ của Trung Quốc, có nhiều truyện nói đến người con gái chưa chồng tự nhiên mang thai, người bố thường dọa giết con gái của mình, người mẹ và người con gái đều không chống được lực lượng đó. Điều đó thể hiện thiên kiến của xã hội phụ quyền đương thời đối với người phụ nữ, yêu cầu người phụ nữ phải tam tòng tứ đức, phải nghe theo sự sắp xếp của người đàn ông. Phương thức sinh đẻ thần kỳ mông triệu cũng thể hiện rõ sự thay đổi này. Ở thần thoại thời kì đầu, người phụ nữ nằm mơ thấy một thứ gì đó rồi thụ thai sinh ra đứa con, nhưng trong một số truyện về sau, lại do cả hai vợ chồng cùng nằm mơ thấy một thứ gì đó, thậm chí phát triển đến đỉnh điểm là chỉ người đàn ông được báo mông, người phụ nữ ở đây chỉ là công cụ để sinh ra đứa con mà thôi. Như Anh Tông do vua mơ thấy hai con rồng rơi cùng mặt trời, vua dùng áo mình đón lấy, về sau, hoàng hậu mang thai sinh ra Anh Tông. Từ người mẹ nằm mơ đến do người bố nằm mơ, từ người mẹ nhận được “thông báo” của trời đến người bố nhận được thiên ý của trời, điều này đã thể hiện quá trình chuyển giao quyền lực từ người mẹ sang người bố, từ phụ nữ sang đàn ông, từ mẫu hệ đến phụ hệ.

2.2. Lịch sử hóa thần thoại và thần thoại hóa lịch sử

Thần thoại là một sản phẩm quý giá của nhân loại, thần thoại thể hiện sự khát khao muốn nhận biết thế giới của con người ở buổi bình minh của lịch sử loài người. Sau thần thoại, nhiều mô típ của thần thoại được sử dụng trong truyền thuyết và truyện cổ tích, trong đó mô típ sinh đẻ thần kỳ là một ví dụ điển hình. Mô típ sinh đẻ thần kỳ, đầu tiên là do người nguyên thủy muốn tìm hiểu về nguồn gốc loài người. Nhu cầu muốn tìm hiểu cộng với tri thức hạn chế, con người đã thay thế sự hạn chế đó bằng trí tưởng tượng thần thoại. Từ đó đã xuất hiện thần thoại về những vật thể tự nhiên sinh người, như trời sinh ra người, đất sinh ra người,... Thực vật sinh ra người chủ yếu có cây đa, cây si, cây tre, cây dừa, cây cau, cây bầu,... Động vật sinh ra người như chim đẻ ra trứng, trứng nở ra người hoặc con chó đẻ ra quả bầu, từ bầu chui ra người, thần sinh ra người hoặc tạo ra người,... Mô típ sinh đẻ thần kỳ, đầu tiên là sản phẩm của thần thoại mà người nguyên thủy dùng để giải thích nguồn gốc con người đến từ đâu, sinh ra thế nào. Nhưng về sau, mô típ này đã được vay mượn trong những thể loại khác như truyền thuyết, truyện cổ tích, sử thi,... Truyền thuyết thì hay vay mượn phương thức cảm ứng thiên tượng dị thường, tiếp xúc dị vật, cảm ứng rồng và cảm ứng hỗn hợp, còn truyện cổ tích thì hay vay mượn phương thức do ăn, uống phải dị vật. Người ta vay mượn mô típ sinh đẻ thần kỳ để thần thánh hóa thủy tổ, anh hùng của mình, còn trong truyện cổ tích thì để truyện hấp dẫn hơn và tạo cho nhân vật trong truyện có một xuất thân khác so với bình thường, mong sau này những người “nhỏ bé”, “thấp kém” sẽ có thể thay đổi số phận của mình, hướng tới một cuộc sống ấm no, hạnh phúc, tự do,... Truyện cổ có mối quan hệ phức tạp với lịch sử, giữa cái ảo với cái thực. Truyện cổ đan xen những yếu tố lịch sử nhất định trong mình với mức độ đậm nhạt khác nhau. Truyện cổ phản ánh những quan niệm tôn giáo, những nghi lễ, phong tục tập quán của người xưa. Thần thoại phản ánh cuộc sống thuở hồng hoang của loài người. Truyện cổ tích phản ánh mâu thuẫn của xã hội giai cấp. Truyền thuyết có mối liên hệ với lịch sử đậm đà nhất trong ba thể loại này, được coi là dã sử. Chính vì vậy mà truyền thuyết lúc thì được coi là một thể loại của văn học dân gian, lúc thì được đề nghị xếp vào tư liệu lịch sử, giới nghiên cứu cũng đã có nhiều cuộc tranh cãi về vấn đề thể loại của truyền thuyết. Thực ra, trong lịch sử có mô típ của

truyện cổ, trong truyện cổ cũng có yếu tố của lịch sử. Điều này thể hiện trong mô típ sinh đẻ thần kỳ bằng hiện tượng nhiều con người có thật trong lịch sử đã được thần thánh hóa về nguồn gốc và xuất xứ của họ. Hiện tượng này chủ yếu xuất hiện trong thần thoại và truyền thuyết. Giới nghiên cứu Trung Quốc đã sử dụng thuật ngữ thần thoại lịch sử hóa và lịch sử thần thoại hóa để nói về những chuyện biến này. Thần thoại lịch sử hóa tức là một số nhân vật và sự kiện trong thần thoại, bằng sự giải thích của người đời sau, những người này đã bước vào lịch sử, được coi như sự kiện thật và nhân vật thật trong lịch sử. Lịch sử thần thoại hóa lại ngược lại, sau thời đại thần thoại kết thúc, đối với những thủy tổ hoặc những người có công lao lớn với bộ tộc hoặc nhà nước, người ta thần thánh hóa những người này, khiến những người này mang tính thần, hành trạng của những người này tràn đầy màu sắc huyền bí.

Mô típ sinh đẻ thần kỳ là yếu tố đầu tiên để thực hiện thần thánh hóa những thủy tổ, những anh hùng này. Có thể kể đến sự ra đời thần kỳ của Thương Khiết. Thương Khiết là người thật trong lịch sử Trung Quốc, nhưng truyện kể do mẹ ăn phải trứng yến sinh ra, đây là một điều không thể trong lịch sử của nhân loại. Đại Nghiệp, thủy tổ của Tần cũng được kể là do người mẹ ăn phải trứng yến sinh ra. Hậu Tắc thì do người mẹ giẫm vào vết chân to mà sinh ra. Hậu Tắc là thủy tổ của bộ tộc Chu, là nhân vật có thật trong lịch sử Trung Quốc. Khổng Tử, Mạnh Tử, Tử Lộ, Văn Vương, Hán Cao Tổ, Tôn Sách, Tôn Quyền, Phù Kiên, Lý Hùng, Lưu Thông, Thanh Thái Tổ,... đều được thần thánh hóa về sự ra đời. Truyện của Việt Nam cũng vậy, rất nhiều nhân vật trong truyền thuyết là nhân vật thật trong lịch sử mà sự ra đời của họ đã được thần thoại hóa. Đinh Bộ Lĩnh do mẹ bị con rái cá hiếp thụ thai sinh ra, trưởng thành rất giỏi bơi lội. Mai Hắc Đế do mẹ nằm mơ thấy người cho viên ngọc thụ thai sinh ra. Vua Lê Đại Hành do mẹ tiếp xúc với hoa sen lạ thụ thai sinh ra... Như vậy, nhiều nhân vật thật trong lịch sử đã được thần thoại hóa, thần thánh hóa. Người ta thần thánh hóa thủy tổ, anh hùng của mình để ca ngợi những người có công với bộ tộc, dân tộc và nhà nước. Những nhân vật thật trong lịch sử vốn ra đời sau thời kỳ xuất hiện thần thoại. Họ đã là những nhân vật của chính sự quốc gia, dân tộc. Nhưng để đạt mục đích suy tôn những anh hùng, vua chúa,... dân gian đã móc nối họ với những mô típ thần thoại, khiến nguồn gốc của họ khác thường và li kỳ hơn. Quá trình thần thoại hóa lịch sử và lịch sử hóa thần thoại mang tính quy luật, thể hiện nguyện vọng đề cao nhân vật anh hùng thần thánh của dân gian.

3. KẾT LUẬN

Mô típ sinh đẻ thần kỳ là một mô típ phổ biến trên thế giới, nó thể hiện quá trình phát triển của loài người. Đầu tiên, chức năng sinh đẻ và quyền phân phát lương thực đã quyết định địa vị trung tâm của người phụ nữ. Nhưng theo sự phát triển của xã hội, quyền của người phụ nữ dần dần bị giảm, cuối cùng bị thay thế. Điều này thể hiện trong mô típ sinh đẻ thần kỳ trong truyện cổ Trung Quốc và Việt Nam. Ngoài ra, mô típ sinh đẻ thần kỳ cũng thể hiện thần thoại hóa lịch sử và lịch sử hóa thần thoại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thị An (2014), *Đặc trưng thể loại và việc văn bản hóa truyền thuyết dân gian Việt Nam*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.

2. Trần Thị Bông (2015), “Truyền thuyết về Nữ thần và Thánh Mẫu ở Hà Nam”, *Luận văn thạc sĩ văn học dân gian*, Trường Đại học Xã hội & Nhân văn - ĐHQGHN.
3. Nguyễn Đồng Chi (1956), *Lược khảo về thần thoại Việt Nam*, Nxb. Văn Sử Địa, Hà Nội.
4. Nguyễn Đồng Chi (2000), *Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
5. Phạm Đăng Xuân Hương (2007), “Sự ra đời thần kỳ của người anh hùng trong sử thi Khan - Ê Đê”, *Tạp chí Văn hóa dân gian* (2), tr. 31-39.
6. Đặng Nghiêm Vạn (1972), “Về truyện Quả bầu mẹ ở Việt Nam”, *Tạp chí Văn học* (3), tr.50-59.
7. Đới Khả Lai, Dương Bảo Quân (1991), *Ba Sử Liệu Lĩnh Nam Chích Quái*, Nxb. Trung Châu Cổ Tích, Trịnh Châu.
8. Đoàn Bảo Lâm (1994), “Bản về sự ra đời của Hoàng đế Hiên Viên và nội hàm lịch sử của nó”, *Tạp chí Nghiên cứu văn hóa Trung Quốc* (1), tr. 97-104.
9. Khương Uẩn Hà (2004) “Từ góc độ giới tính xem xét thần thoại cảm sinh của sự ra đời thủy tổ”, *Giang Hoài Luận Đàn* (4), tr. 126-130.
10. Mai Tiệp (2014), “Giải mã thần thoại cảm sinh trong Kinh Thi”, *Học báo Đại học Dầu Mỏ Tây An* (2), tr. 84-87.

THE MOTIF OF MIRACULOUS BIRTH SHOWS THE DEVELOPMENT PROCESS OF HUMANITY

Abstract: *The motif of miraculous birth is a popular motif in the world. In the stories there is a motif of miraculous birth of China and Vietnam. First, childbirth is a sacred thing, women for their reproductive function are praised and worshiped. But according to the development of society, the power of women is gradually reduced and eventually replaced. Real historical figures were born after the mythical period. They have been the characters of the national and national affairs. But to achieve the purpose of honoring heroes, kings,... folk have linked them with mythological motifs, making their origins more unusual and thrilling. The process of mythologizing history and historicalizing myths is regular, expressing the aspiration to uphold the divine hero character of the people.*

Keywords: *The motif of miraculous birth, China, Vietnam, development process.*